ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69 /KH-UBND	*Phú Thọ, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP ngày 27/02/2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 09/1/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 204-QĐ/TW của Ban Bí thư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026; Văn bản số 11-CV/BCĐ ngày 12/02/2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện chương trình công tác năm 2026 về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo yêu cầu của Trung ương; Kế hoạch số 7316/KH-UBND về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của tỉnh Phú Thọ (sau hợp nhất).

Trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 34/TTr-SKHCN ngày 27/02/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nội dung nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP; Chương trình hành động số 02-CTr/TU; Kế hoạch số 03-KH/BCĐ về

phát triển Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026; bảo đảm tính khả thi, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo các cấp, các ngành, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành động lực chính nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp, phát triển bền vững và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cụ thể hóa trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường; bảo đảm triển khai thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, đo lường được kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Trung ương, phù hợp với thực tiễn của tỉnh, với phương châm "Hành động đột phá, lan tỏa kết quả"; chuyển mạnh từ "đạt tiến độ" sang "đạt hiệu quả thực chất"; từ "làm theo kế hoạch" sang "làm theo mục tiêu, sản phẩm"; từ "báo cáo tiến độ" sang "đánh giá hiệu quả". Các cơ quan, đơn vị chủ động xác định nhiệm vụ, đề xuất giải pháp và phối hợp tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả, bảo đảm hoàn thành toàn diện, đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả các mục tiêu đề ra.

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai tại cơ quan, đơn vị.

II. CÁC MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Chi tiết tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Bố trí ngân sách địa phương, nguồn vốn phân bổ từ Trung ương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch; xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh.

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung (nếu có).

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị tại Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; ứng dụng công nghệ số, triển khai các giải pháp phục vụ người dân, doanh nghiệp hiệu quả.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đơn vị, địa phương tại Kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ cụ thể được giao tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm Kế hoạch này.

- Lồng ghép, cập nhật nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan; phối hợp triển khai các dự án liên ngành, bảo đảm kết nối, liên thông; chia sẻ dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng trước ngày 20 hàng tháng, báo cáo kết quả 6 tháng trước ngày 10 tháng 6, báo cáo kết quả thực hiện trong năm trước ngày 15/11 về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

5. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả Đề án 06.

- Triển khai công tác bảo đảm an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tấn công mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước; cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức công tác tuyên truyền về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông

di động 5G, 6G trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

7. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Kế hoạch. Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng tài liệu, tin bài, bài nghiên cứu, chuyên mục, video clip, Infographic, họp báo, chiến dịch truyền thông, quảng bá trên các kênh phương tiện đại chúng; lồng ghép với các chương trình truyền thông trên địa bàn tỉnh, kịp thời đưa tin, bài về các ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thông tin, phổ biến các mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, Nhân dân tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ *(để báo cáo)*;
- Bộ Khoa học và Công nghệ *(để báo cáo)*;
- TTTU, TT HĐND tỉnh *(để báo cáo)*;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP;
- TTTT-CB, TTPVHCC;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Huy Ngọc

PHỤ LỤC I

CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 69 /KH-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi đánh giá
1	Chỉ số đổi mới sáng tạo, chỉ số chuyển đổi số năm 2026 của tỉnh Phú Thọ nằm trong Top 10 cả nước, cụ thể:	
1.1	Chỉ tiêu kết quả, đóng góp tăng trưởng (Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP)	Sở Tài chính
1.2	Tỷ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CĐS trong GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ
1.3	Tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp vào tăng trưởng cao hơn bình quân cả nước.	Sở Tài chính
2	Hoàn thành 100% nhiệm vụ Ban Chỉ đạo Trung ương giao, không có nhiệm vụ quá hạn	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Tỷ lệ phủ sóng 5G đạt 70% dân số; xóa 100% các điểm lõm sóng theo tiêu chí quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	Văn phòng UBND tỉnh
5	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến đạt 100% và tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC lần lượt đạt tối thiểu 80%.	Văn phòng UBND tỉnh
6	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC đặc thù của tỉnh đạt tối thiểu 80%.	Văn phòng UBND tỉnh
7	Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của cơ quan quản lý nhà nước.	Văn phòng UBND tỉnh
8	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.	Văn phòng UBND tỉnh
9	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 95%.	Văn phòng UBND tỉnh
10	Bảo đảm 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được	Văn phòng UBND tỉnh

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi đánh giá
	thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.	
11	Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 95%.	Văn phòng UBND tỉnh
12	100% Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ
13	100% Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả.	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường
14	Tiếp nhận, vận hành thành thạo 100% nền tảng, ứng dụng số do cơ quan Trung ương xây dựng, chuyển giao.	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường
15	Bảo đảm 100% hồ sơ công việc của các cơ quan nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản bắt buộc áp dụng phương thức khác theo quy định); 100% các quy trình lõi trong các cơ quan nhà nước của tỉnh được tái cấu trúc, chuẩn hóa, số hóa và được đưa lên môi trường số (các hệ thống phần mềm nghiệp vụ) để phục vụ hoạt động hiệu quả	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường
16	Tối thiểu 80% cơ quan nhà nước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý điều hành.	Sở Khoa học và Công nghệ
17	100% cán bộ trong các cơ quan nhà nước được trang bị chữ ký số cá nhân theo quy định và được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm.	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường
18	100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.	Công an tỉnh
19	50% cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước của tỉnh được đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản	Sở Khoa học và Công nghệ
20	Hoàn thành số hóa tài liệu lưu trữ trong các cơ quan nhà nước	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, UBND CẤP XÃ VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 69 /KH-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	**VỀ NÂNG CAO NHẬN THỨC, QUYẾT TÂM CHÍNH TRỊ**					
1	Tổ chức các đợt học tập, quán triệt chuyên đề về Nghị quyết số 57-NQ/TW cho cán bộ chủ chốt các cấp, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ chuyên trách khoa học, công nghệ - chuyển đổi số	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các hội nghị được triển khai	Thường xuyên
2	Tổ chức Hội nghị làm việc giữa Thường trực Tỉnh ủy với các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp để phân tích, đánh giá thực trạng phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh; nghe hiến kế về các định hướng, giải pháp trong thời gian tới	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hội nghị được triển khai	Quý I/2026
3	Mỗi cơ quan, đơn vị đề xuất tối thiểu 01 điểm nhấn, mô hình hay, phát huy hiệu quả thực tiễn	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ,	Các đề xuất/mô hình được triển khai	Năm 2026
4	Xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội; website tuyên truyền và công khai, giám sát, theo dõi các chỉ tiêu Kế hoạch, Chương trình hành động của BTV Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW	Giám đốc Báo và Đài Phát thanh, truyền hình tỉnh Phú Thọ	Báo và Đài Phát thanh, truyền hình tỉnh Phú Thọ	Sở Khoa học và Công nghệ	Chuyên mục/Chương trình/tin, bài được đăng tải	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
5	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đến năm 2030"	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026
6	Xây dựng, tổ chức triển khai áp dụng nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Nền tảng số được áp dụng	Quý II/2026
7	Phát động phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong mọi cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh; các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Văn bản triển khai	Tháng 12/2026
II	**VỀ XÂY DỰNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH**					
8	Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh	Quý I/2026
9	Đề án Chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quyết định ban hành Đề án	Quý I/2026
10	Kế hoạch Chiến lược dữ liệu số tỉnh Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
11	Ban hành kiến trúc dữ liệu tỉnh Phú Thọ sát Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia tại Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kiến trúc dữ liệu được ban hành	Quý I/2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
12	Chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch được ban hành	Tháng 08/2026
13	Khung nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cần thực hiện cho cấp xã phù hợp với điều kiện, đặc thù kinh tế- xã hội;	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Văn bản được ban hành	Năm 2026
14	Ban hành cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ, ưu đãi về thu nhập, môi trường làm việc, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2026
15	Xây dựng và triển khai Đề án, Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030	Giám đốc Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Đề án/Chương trình/Kế hoạch triển khai	Quý I/2026
16	Xây dựng và triển khai Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh; khuyến khích thành lập các doanh nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ nhằm tăng số lượng và quy mô các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã; các doanh nghiệp	Đề án được phê duyệt	Quý I/2026
17	Xây dựng, triển khai kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, thu hút FDI từ các đối tác thuộc các nước phát triển; ưu tiên thu hút các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao, tăng nhanh tỷ lệ lấp đầy, nâng cao hiệu quả kinh tế các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã thành lập.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp; các sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý I/2026
18	Triển khai các văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách,	Giám đốc Sở Khoa học và	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các	Văn bản được ban hành	Sau khi có hướng dẫn của

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức; quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm.	Công nghệ		xã, phường		Trung ương
19	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định được ban hành	Nhiệm vụ thường xuyên
20	Xây dựng các quy định, quy chế về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; quy chế vận hành các nền tảng số dùng chung để đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Các Quyết định được ban hành	Năm 2026
III	**VỀ PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**					
21	Lựa chọn tối thiểu 03 bài toán lớn gắn với điều kiện thực tiễn, lợi thế và dư địa tăng trưởng của địa phương mình (công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; chế biến - chế tạo; du lịch; logistics; y tế; giáo dục; quản trị đô thị,…), tổ chức đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết ngay trong năm 2026	Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng; Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng; Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã; cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	Có tối thiểu 03 bài toán lớn được đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	Quý II/2026
22	Nghiên cứu triển khai Trung tâm đổi mới sáng tạo tại trung tâm ICD Bình Xuyên theo sáng kiến tại	Giám đốc Sở Khoa học và	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các	Hình thành Trung tâm đổi	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 17 về kết nối kinh tế Việt Nam - Singapore.	Công nghệ		xã, phường liên quan	mới sáng tạo	
23	Thu hút tối thiểu 01 khu công nghiệp công nghệ cao, công nghệ số.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Trung tâm hỗ trợ xúc tiến và đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã liên quan	Bước đầu hình thành Khu công nghiệp công nghệ cao	Năm 2026
24	Hình thành khu nông nghiệp, khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Chương trình/dự án được triển khai	Năm 2026
25	Thu hút thêm ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ cao đầu tư, sản xuất tại tỉnh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Trung tâm hỗ trợ xúc tiến và đầu tư; Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh	01 doanh nghiệp công nghệ lớn đầu tư, sản xuất tại tỉnh	Năm 2026
26	Quy hoạch địa điểm thu hút Học viện Công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo gần Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Trung tâm hỗ trợ xúc tiến và đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã liên quan	Địa điểm thu hút Học viện được lựa chọn	Năm 2026
27	Nghiên cứu thu hút các nhà đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu (Data Center) phục vụ sao lưu, dự phòng, kết nối liên vùng gần Khu công nghệ cao Hòa Lạc.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Thu hút nhà đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu (Data	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
					Center) phục vụ sao lưu, dự phòng, kết nối liên vùng	
28	Triển khai xây dựng các khu đô thị mới thông minh	Giám đốc Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Hình thành Khu đô thị thông minh	Năm 2026
29	Phát triển các khu du lịch trọng điểm của tỉnh (Đại Lải, Tam Đảo, Tây Thiên, Đền Hùng, Thanh Thủy,…) trở thành các khu du lịch thông minh, ứng dụng nhiều dịch vụ số, tiện ích số cho du khách.	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Hình thành Khu du lịch thông minh	Năm 2026
30	Tập trung hoàn thiện Trung tâm ICD Bình Xuyên trở thành trung tâm logistics thông minh hàng đầu cả nước.	Giám đốc Sở Công Thương	Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Hoàn thiện Trung tâm ICD Bình Xuyên	Năm 2026
31	Thí điểm xây dựng các mô hình mới như: Không gian khởi nghiệp, không gian đổi mới, kinh tế ban đêm, làng thương mại số, làng du lịch số, làng nông nghiệp số,…	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Công Thương, Sở	Hình thành Mô hình điểm	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
				Nông nghiệp và Môi trường		
32	Lựa chọn một số trường đại học, trường cao đẳng nghề để tập trung đầu tư xây dựng trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là các ngành khoa học cơ bản, chuyển đổi số, công nghệ mới.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Trường Đại học, Cao đẳng; các Sở, ban, ngành liên quan	Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về ngành khoa học cơ bản, chuyển đổi số, công nghệ mới.	Năm 2026
33	Nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học; tập trung những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, quan trọng của tỉnh, có tính ứng dụng cao vào sản xuất và đời sống. Bảo đảm tối thiểu 70% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được xác định theo bài toán/nhu cầu và có đơn vị tiếp nhận/ứng dụng (cơ quan nhà nước, địa phương hoặc doanh nghiệp); 100% nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đặt hàng mới trong năm 2026 có kế hoạch triển khai ứng dụng/thương mại hóa và chỉ tiêu đo lường (hiệu quả, phạm vi áp dụng, thời hạn đưa vào sử dụng) kèm cơ chế theo dõi sau nghiệm thu. Dành 70% kinh phí ngân sách thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để phân bổ theo cơ chế đặt hàng đối với nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Các Đề tài nghiên cứu khoa học	Nhiệm vụ thường xuyên
34	Tổ chức các cuộc thi khoa học kỹ thuật, các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, cải tiến nâng cao hiệu quả công việc, năng suất lao động. Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, khởi nghiệp rộng khắp, nhất là trong môi trường đại học, cao đẳng, giáo dục nghề.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	các cuộc thi khoa học kỹ thuật, các phong trào khởi nghiệp, sáng tạo	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
35	Duy trì và phát triển Sàn giao dịch KHCN để kết nối cung - cầu công nghệ.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Sàn giao dịch KHCN tỉnh Phú Thọ	Nhiệm vụ thường xuyên
36	100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quản lý, theo dõi trên nền tảng số; cập nhật đầy đủ vòng đời nhiệm vụ; 100% thông tin kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần được công khai theo quy định) được minh bạch hóa trên nền tảng số; bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiến độ, giải ngân, sản phẩm.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
37	Tổ chức đánh giá trình độ công nghệ đối với doanh nghiệp/cụm ngành chủ lực của địa phương; xây dựng kế hoạch nâng cấp dây chuyền gắn mục tiêu nâng năng suất, chất lượng; Hình thành tối thiểu 01 mô hình thí điểm có thể nhân rộng (theo chuỗi giá trị hoặc theo ngành chủ lực của địa phương), có bộ chỉ tiêu kết quả và cơ chế duy trì sau thí điểm (đặt hàng dịch vụ, doanh thu, xã hội hoá).	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả đánh giá đánh giá trình độ công nghệ đối với doanh nghiệp/cụm ngành chủ lực; Triển khai mô hình thí điểm	Quý I/2026
IV	**VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**					
IV.1	**Phát triển hạ tầng số và nền tảng số**					
a	**Hạ tầng số**					
38	Hoàn thành việc xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn. Nâng cấp đường truyền internet bảo đảm ổn định, đặc biệt tại các địa bàn miền núi. Mở rộng tỷ lệ phủ sóng 5G băng thông rộng trên địa bàn tỉnh.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hạ tầng số được hoàn thiện	Năm 2026
39	Nâng cấp Trung tâm dữ liệu tỉnh.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án được phê duyệt triển khai	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
40	Nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp theo mô hình "một cửa số", chuẩn hóa điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cán bộ và thái độ phục vụ; đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính và có ứng dụng để người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh; UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp được hiện đại hóa	Năm 2026
41	Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án được phê duyệt triển khai	Năm 2026
42	Nâng cấp, mở rộng Nền tảng dịch vụ tích hợp và chia sẻ dùng chung (LGSP) tỉnh Phú Thọ.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
43	Triển khai nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng số phục vụ hoạt động chính quyền địa phương 2 cấp.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án được phê duyệt triển khai	Năm 2026
44	Rà soát, triển khai thực hiện phương án dùng chung hạ tầng vật lý, quản lý độc lập về logic để tránh lãng phí về chi phí, nhân lực, thực hiện (sau khi có hướng dẫn của Trung ương)	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hạ tầng số được hoàn thiện	Năm 2026 *(sau khi có hướng dẫn của Trung ương)*
b	**Nền tảng số, dữ liệu số**					
45	Tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các nền tảng, ứng dụng số do Trung ương chuyển giao.	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	Hệ thống được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên *(sau khi có hướng dẫn của Trung ương)*
46	Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Nhiệm vụ, dự án được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
47	Xây dựng cơ chế "Luồng xanh" số với nền tảng số cho phép xử lý hồ sơ dự án đầu tư của doanh nghiệp được trực tuyến toàn trình, tự động theo dõi tiến độ giải quyết.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Cơ chế được ban hành	Năm 2026
48	Triển khai các nền tảng hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa, cho phép theo dõi, trợ giúp, chăm sóc sức khỏe người dân từ xa; hồ sơ sức khỏe cá nhân,…	Giám đốc Sở Y tế	Sở Y tế	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
49	Hệ thống học bạ điện tử của học sinh; ứng dụng giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học; mô hình tủ sách số;…	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
50	Nền tảng thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc xuất xứ, mô hình livestream cộng đồng bán hàng và các nền tảng do Bộ Công thương triển khai.	Giám đốc Sở Công Thương	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
51	Hệ thống GIS quản lý quy hoạch; Bản đồ số mạng lưới hệ thống thoát nước và xử lý nước thải; bản đồ dự đoán khu vực ngập nước trong khu vực đô thị và nông thôn khi xảy ra mưa bão, lũ lụt; mô hình nhà trọ chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Xây dựng triển khai.	Giám đốc Sở Xây dựng	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
52	Triển khai các hệ thống: AIL OS; cảnh báo nước lũ tại các cống, ngầm, tràn; GIS theo dõi, xử lý vi phạm đất đai; mô hình số hóa trong sản xuất nông nghiệp và các nền tảng do Bộ NN&MT triển khai.	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
53	Quảng bá thương hiệu điểm đến Phú Thọ trên các nền tảng số; ứng dụng thuyết minh du lịch trên thiết bị di động, hỗ trợ đa ngôn ngữ; ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thực tế tăng cường và các công nghệ mới; mô hình điểm du lịch chuyển đổi số và các nền tảng do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai.	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
54	Chỉ đạo việc tạo lập và xử lý hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới thực hiện trên môi trường điện tử.	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Nội vụ; Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành triển khai số hóa theo quy định của Trung ương	Nhiệm vụ thường xuyên
55	(1) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; ưu tiên cắt giảm nhóm thủ tục hành chính yêu cầu xác nhận hoặc xin xác nhận, nhóm thủ tục yêu cầu thông báo hoặc báo cáo; (2) Số hoá đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu dữ liệu và phục vụ tái sử dụng thông tin; (3) Thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ cung cấp thông tin một lần; tổ chức kiểm tra, giám sát trên môi trường số; kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp	Nhiệm vụ thường xuyên
56	Tập trung số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực trọng điểm: Đất đai, xây dựng, hộ tịch, y tế, giáo dục,...; đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung". Khai thác hiệu quả các công cụ phân tích dữ liệu tập trung để phục vụ công tác chuyên môn, dự báo tình hình và ra quyết định thực chất trên môi trường số.	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Công an tỉnh	Hoàn thành triển khai số hóa theo quy định của Trung ương	Năm 2026
57	Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan ban hành danh mục và cung cấp dữ liệu mở theo quy định của pháp luật	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Danh mục dữ liệu mở được ban hành	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
58	Nâng cấp, hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh để chia sẻ cho người dân, doanh nghiệp khai thác, tạo giá trị mới.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả	Năm 2026
59	Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hoàn thành, khai thác sử dụng	2026
60	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Phú Thọ	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hoàn thành, khai thác sử dụng	2026
61	Phát triển, hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang/Cổng Thông tin điện tử các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo hướng thống nhất, tập trung	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hoàn thành, khai thác sử dụng	Năm 2026
62	Phát triển, hoàn thiện Nền tảng họp trực tuyến tỉnh Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hoàn thành, khai thác sử dụng	Năm 2026
63	Triển khai Ứng dụng Công dân số Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
64	Triển khai Hệ thống thông tin xử lý vướng mắc của các cơ quan nhà nước tỉnh Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Năm 2026
65	Triển khai ứng dụng AI hỗ trợ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp xã	Hoàn thành, khai thác sử dụng	Năm 2026

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
66	Triển khai ứng dụng AI hỗ trợ cán bộ công chức, viên chức trong xử lý công việc	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Hoàn thành, khai thác sử dụng	Năm 2026
67	Triển khai ứng dụng AI hỗ trợ pháp luật (tra cứu, phân tích, tổng hợp, tư vấn…) cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước của tỉnh	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Hoàn thành, khai thác sử dụng	Năm 2026
IV.2	**Phát triển nhân lực số**					
68	Đưa nội dung kỹ năng số, ứng dụng AI, nhận thức về an toàn thông tin vào chương trình giảng dạy tại các cấp học phổ thông.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường	Ứng dụng được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
69	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là tại cấp xã; tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ	Các khóa, đào tạo, tập huấn được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
70	Tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các khóa, đào tạo, tập huấn được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
71	Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiên phong giai đoạn 2025-2030. Tham gia vào Chương trình phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Chương trình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên theo kế hoạch của Trung ương.
72	Thực hiện rà soát bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25% theo quy định của Trung ương.	Giám đốc sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Có tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
73	Thực hiện rà soát, bố trí đầy đủ cán bộ chuyên trách chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước của tỉnh	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	100% cơ quan nhà nước của tỉnh có cán bộ chuyên trách về CNTT, CĐS	Nhiệm vụ thường xuyên
74	Xây dựng phương án bố trí kinh phí triển khai hỗ trợ tổ công nghệ số cộng đồng, mạng lưới đại sứ số, mô hình chợ số - nông thôn số, kinh phí tuyên truyền nâng cao kỹ năng số và kinh phí khác phục vụ triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" và tuyên truyền phục vụ triển khai Đề án 06	Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND xã, phường	Sở Tài chính; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Phương án được triển khai	30/06/2026
IV.3	**Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng**					
75	Triển khai xây dựng Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng (SOC) của tỉnh, kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Trung tâm được hoàn thiện, hoạt động ổn định, hiệu quả	Năm 2026
76	Đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ tương ứng.	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ	Năm 2026
77	Tổ chức rà soát, kịp thời vá lỗ hổng các hệ thống thông tin của tỉnh	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các hệ thống thông tin được đảm bảo an toàn thông tin	Năm 2026
78	Triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung cho tất cả các máy trạm của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Dự án được triển khai	Năm 2026
79	Quán triệt nguyên tắc "An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số". Chủ động triển khai đầy đủ giải pháp bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ ngay từ khâu thiết kế, đầu tư, vận hành;	Giám đốc Công an tỉnh	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Định kỳ báo cáo hàng tháng	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	ưu tiên các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ thủ tục hành chính và hệ thống dữ liệu lõi					
V	**VỀ TÀI CHÍNH, KINH PHÍ TỪ NGUỒN NSNN CHO KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**					
80	Bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước tối thiểu theo định mức quy định; tăng cường triển khai các mô hình "Đầu tư công - quản lý tư", "Đầu tư tư - sử dụng công" và các hình thức hợp tác công - tư khác để đa dạng hóa nguồn lực.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Các nhiệm vụ, dự án được bố trí kinh phí triển khai	Năm 2026
81	Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thống nhất, tránh trùng lặp	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Các dự án được kiểm tra, rà soát	Năm 2026
82	Chủ động rà soát, điều chỉnh/hoàn thiện đăng ký kinh phí và kế hoạch vốn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và kế hoạch hoạt động trong năm 2026	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Hoàn thành đề xuất bố trí kinh phí thực hiện năm 2026	Quý I/2026
83	Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật của Nhà nước, quản lý chặt chẽ nguồn kinh phí chuyển đổi số được giao, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả, tránh lãng phí. Các cơ quan là chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị thụ hưởng phải quyết liệt trong công tác giải ngân, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để đảm bảo tiến độ các dự án theo đúng kế hoạch; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm giải ngân do chủ quan dẫn đến lãng phí nguồn lực và thời gian	Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường	Các Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án được kiểm tra, rà soát	Năm 2026
VI	**VỀ THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DOANH NGHIỆP**					
84	Tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh	Giám đốc Sở	Sở Khoa học	Các Sở, ban,	Ngày hội khởi	Nhiệm vụ

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	Phú Thọ (TECHFEST PHUTHO 2026).	Khoa học và Công nghệ	và Công nghệ	ngành, UBND các xã, phường	nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Phú Thọ được triển khai	thường xuyên
85	Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp theo quy định.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Chương trình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
86	Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Chính sách được ban hành	Năm 2026
87	Kế hoạch xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đối với các ngành kinh tế mũi nhọn tỉnh Phú Thọ đến năm 2035.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Kế hoạch được ban hành	Năm 2026
88	Quyết định ban hành Quy định hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quyết định được ban hành	Năm 2026
89	Quyết định ban hành chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026 – 2030	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Quyết định được ban hành	Năm 2026
VII	**VỀ HỢP TÁC TRONG PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**					
90	Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ quan trong và ngoài tỉnh, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương nhằm thực hiện tốt công tác tham mưu. Tổ chức hội nghị, diễn đàn, sự kiện, hội chợ công nghệ. Ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác lớn.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan	Các chương trình/ Hội nghị/ Hội thảo/ Thỏa thuận hợp tác được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
91	Triển khai có hiệu quả mô hình hợp tác “ba nhà” (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp); ưu tiên	Giám đốc các Sở, ban, ngành;	Các Sở, ban, ngành; UBND	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công	Mô hình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	các nhiệm vụ xuất phát từ nhu cầu của của doanh nghiệp, nhà trường nghiên cứu, nhà nước tháo gỡ vướng mắc và ứng dụng trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh	Chủ tịch UBND các xã, phường	các xã, phường	nghề		
92	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, kêu gọi các tập đoàn công nghệ lớn, các tổ chức nghiên cứu hàng đầu trên thế giới đầu tư vào Phú Thọ trong lĩnh vực: Công nghệ cao, công nghệ sạch, chế biến chế tạo; công nghiệp bán dẫn, công nghiệp văn hóa, năng lượng tái tạo; công nghệ sinh học.v.v.	Giám đốc Sở Tài chính	Sở Tài chính	Trung tâm hỗ trợ xúc tiến và đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã liên quan	Quyết định	Năm 2026
93	Nghiên cứu triển khai chính sách đãi ngộ đặc biệt, thu hút các chuyên gia đầu ngành theo quy định (bao gồm cả chuyên gia quốc tế và Việt kiều) để dẫn dắt các dự án công nghệ chiến lược (AI, Robot, Y sinh...)	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Cơ chế, chính sách được ban hành	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương
94	Tham mưu cho UBND tỉnh cử cán bộ, chuyên gia của tỉnh tham gia hội thảo, diễn đàn quốc tế do các Bộ/ngành bảo trợ	Giám đốc Các Sở, ban, ngành;	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Danh sách cán bộ tham gia và kết quả trao đổi tại các sự kiện quốc tế	Hằng năm
95	Học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Giám đốc Các Sở, ban, ngành;	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp xã	Các đoàn ra, vào	Thường xuyên
VIII	**VỀ TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM VÀ NHÂN RỘNG CÁC MÔ HÌNH**					
96	Nghiên cứu, triển khai các mô hình điển hình, có khả năng đo lường, lượng hóa được hiệu quả, tạo ra giá trị gia tăng rõ nét và đóng góp trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, như:					

STT	Nội dung nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
96.1	(1) Nhà máy sản xuất số, sản xuất thông minh và các trang trại trồng trọt, chăn nuôi số gắn với sản phẩm đặc trưng của địa phương;	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính; Ban quản lý các Khu Công nghiệp	Mô hình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
96.2	(2) Làng số, làng du lịch cộng đồng hài hòa giữa giá trị truyền thống và ứng dụng công nghệ; hợp tác xã số;	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, UBND các xã, phường	Mô hình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
96.3	(3) Trường học số, bệnh viện số	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, UBND các xã, phường	Mô hình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
96.4	(4) Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã theo phương châm "học để làm được ngay, học gắn với nhu cầu thực tiễn".	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Mô hình được triển khai	Nhiệm vụ thường xuyên
97	Triển khai thí điểm các mô hình đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số kiểu mẫu tại một số cơ quan cấp tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường) và 09 đơn vị cấp xã (mỗi khu vực 03 xã, phường), lựa chọn những địa phương có thế mạnh về phát triển đô thị, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch để có điểm nhấn, từ đó rút kinh nghiệm và nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả đến các cơ quan, địa phương khác trên địa bàn tỉnh.	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các xã, phường liên quan	Mô hình được triển khai	Năm 2026